

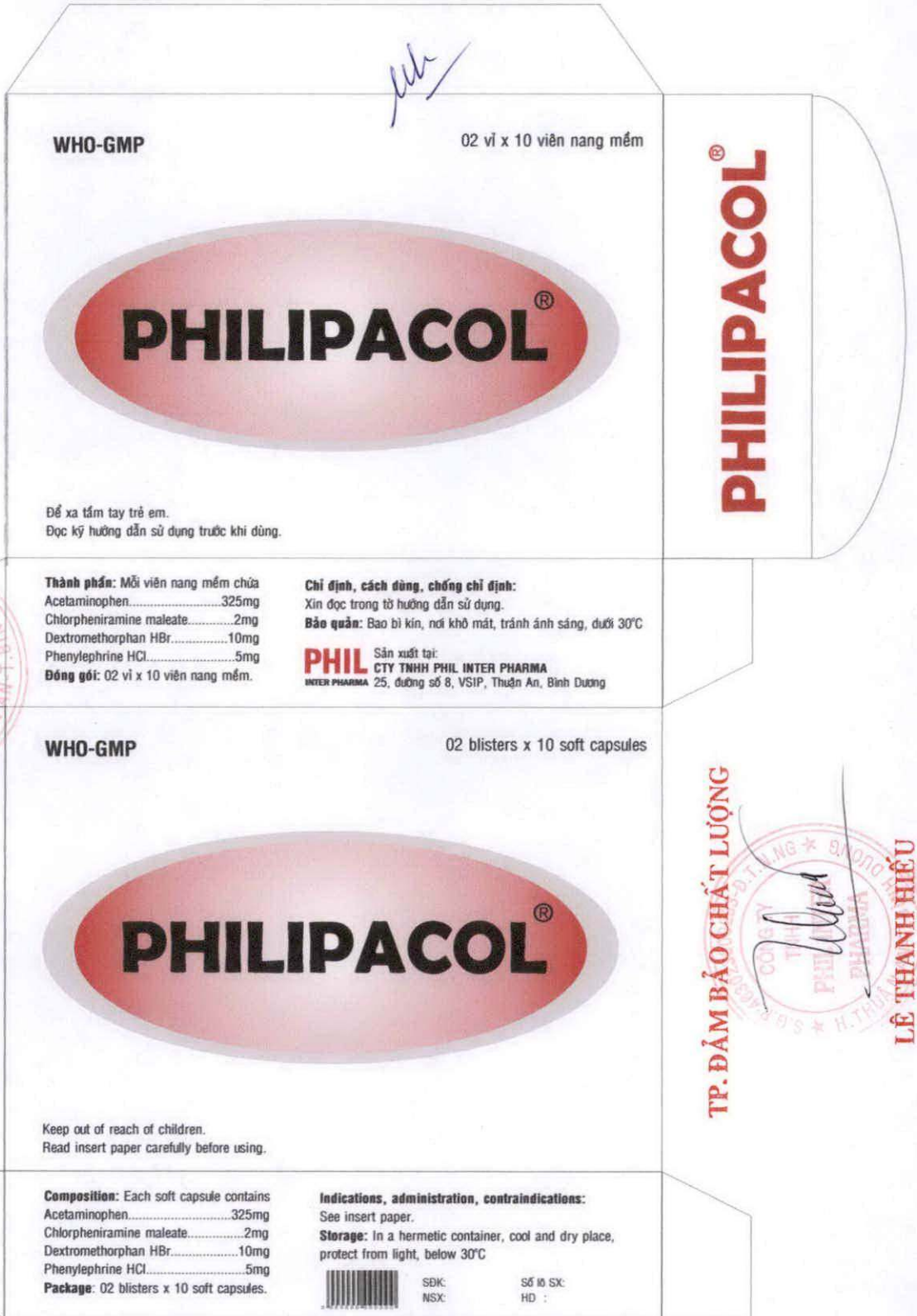
PHIL
INTER PHARMA

PHIL INTER PHARMA

No. 25, No. 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong
Tel: 0650. 3767 040~044 Fax: 0650. 3767 039

MẪU NHÃN HỘP

Sản phẩm : Viên nang PHILIPACOL 20 viên
Kích thước hộp : 110 x 76 x 35 mm
Tỷ lệ : 70%
Nội dung : như mẫu

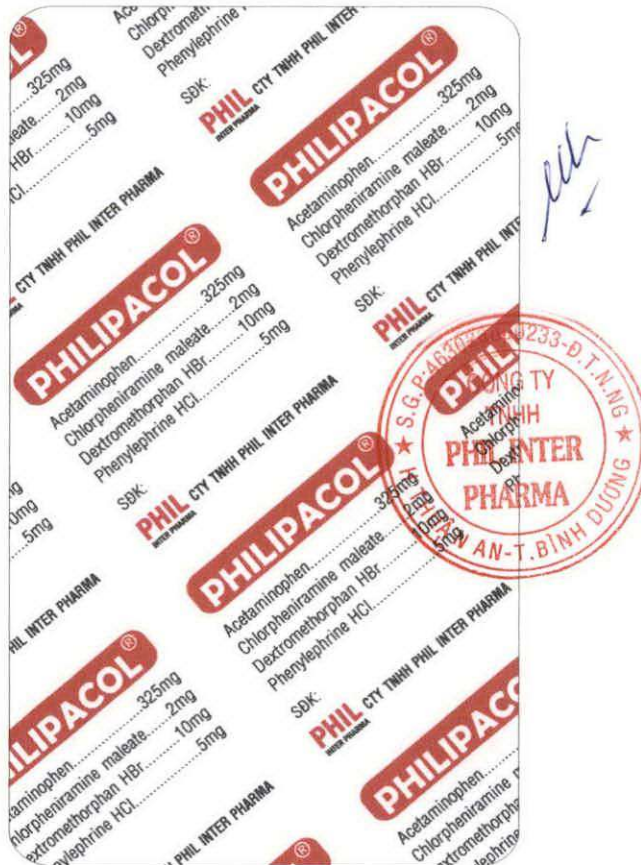


PHIL PHIL INTER PHARMA

No. 25, No. 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong
Tel: 0650. 3767 040~044 Fax: 0650. 3767 039

MẪU NHÃN VĨ

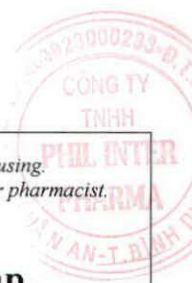
Sản phẩm : Viên nang mềm **PHILIPACOL**
Kích thước vĩ : 74 x 100 mm
Tỷ lệ : 100%
Nội dung : như mẫu



Số lô SX, HD sẽ được dập nổi trên vĩ



MẪU NHÃN TOA THUỐC



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.
Tránh xa tầm tay trẻ em.

Read dosage and administration carefully before using.
For any more information, please consult your doctor or pharmacist.
Keep out of reach of children.

PHILIPACOL viên nang mềm

SDK:...

PHILIPACOL soft cap.

Visa No:...

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang mềm chứa:

Hoạt chất:

Acetaminophen	325 mg
Chlorpheniramine maleate	2mg
Dextromethorphan HBr	10 mg
Phenylephrine HCl.....	5 mg

Tá dược:

Polyethylen glycol 400, Polyethylen glycol 600, Propylen glycol, Povidon, Gelatin, Glycerin đậm đặc, D-sorbitol, Máu xanh số 1, Máu đỏ số 40, Ethyl vanillin, Nước tinh khiết.

CHỈ ĐỊNH

Lâm giảm các triệu chứng cảm cúm như nhức đầu, đau họng, đau cơ, đau khớp, sốt kèm ho, nghẹt mũi, chảy nước mũi, viêm xoang.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Người lớn và trẻ em > 12 tuổi: 2 viên/lần vào ban đêm trước khi ngủ.

Người già > 65 tuổi: theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân mẫn cảm với thuốc này.

Trẻ em dưới 12 tuổi.

Bệnh nhân suy hô hấp, cao huyết áp, bệnh mạch vành tim nặng, bệnh gan nặng hay suy chức năng gan, đang con hen cấp, có triệu chứng phì đại tuyến tiền liệt, glacom góc hẹp, tắc cổ bàng quang, loét dạ dày chít, tắc môn vị - tá tràng.

Phụ nữ cho con bú.

Đang dùng hoặc đã dùng chất ức chế monoaminoxidase trong vòng 14 ngày.

THẬN TRỌNG

Không nên dùng quá liều khuyến cáo hay dùng kéo dài mà không có sự chỉ dẫn của bác sĩ.

Người lớn tuổi, phụ nữ có thai và cho con bú: theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

Thận trọng về gan: vì trong thành phần có chứa acetaminophen, tổn thương tế bào gan nặng có thể xảy ra khi dùng thuốc quá 6 viên/24 giờ, hay dùng chung với thuốc khác có chứa acetaminophen, hoặc uống rượu trong thời gian dùng thuốc.

Nếu tình trạng viêm họng nặng, kéo dài hơn 2 ngày, có kèm theo sốt, nhức đầu, phát ban, buồn nôn, nôn, nên ngừng thuốc và đi khám bác sĩ.

Nếu triệu chứng không được cải thiện tốt trong vòng 7 ngày hay trở nên tồi tệ hơn, hãy thông báo với bác sĩ.

Thận trọng khi dùng thuốc ở những người có bệnh về gan, bệnh tim mạch, tăng huyết áp, rối loạn tiêu hóa, bệnh về tuyến giáp, tiểu đường, hen suyễn, rối loạn đường hô hấp dưới.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Với thuốc chống đông máu, acetaminophen làm tăng nhẹ thời gian prothrombin.

Với Phenobarbital, làm tăng độc tính trên gan của acetaminophen.

Với thuốc ức chế thần kinh trung ương, có thể làm tăng cường tác dụng ức chế thần kinh khi dùng cùng với dextromethorphan.

Dùng chlorpheniramin với thuốc ngủ hoặc thuốc giải lo âu có thể gây chứng ngủ gật.

Dùng chung với rượu cũng gây tác dụng tương tự. Chlorpheniramin ức chế chuyển hóa phenytoin và có thể dẫn đến ngộ độc phenytoin.

Các chất ức chế monoaminoxidase và chất chẹn beta giao cảm làm tăng tác dụng giông giao cảm của phenylephrine.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Ở phụ nữ có thai chỉ nên dùng thuốc khi thật cần thiết. Clorpheniramin dùng trong 3 tháng cuối thai kỳ có thể dẫn đến những phản ứng nghiêm trọng (như cơn động kinh) ở trẻ sơ sinh.

Clorpheniramin có thể được tiết qua sữa mẹ và ức chế tiết sữa, nên cần nhắc hoặc không cho con bú hoặc không dùng thuốc, tùy thuộc mức độ cần thiết đối với người mẹ.

ẢNH HƯỞNG KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

PHILIPACOL có thể gây ngủ gà, chóng mặt, nhìn mờ và suy giảm tâm thần vận động trong một số người bệnh và có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng lái xe hoặc vận hành máy.

TÁC DỤNG PHỤ

Tác dụng phụ có thể gặp như bồn chồn, lo âu, ban da thường là ban đỏ và mảy dáy.

Tác dụng an thần rất khác nhau từ ngủ gà nhẹ đến ngủ sâu, khô miệng và gây kích thích xảy ra khi điều trị ngắt quãng.

Ít gặp: buồn nôn, chóng mặt, tăng huyết áp kèm phù phổi, loạn nhịp tim, nhịp tim chậm, co mạch ngoại vi và nội tạng, suy hô hấp, ảo giác hoang tưởng, mờ giác mạc.

Hiếm gặp: viêm cơ tim thành ổ, xuất huyết dưới màng ngoài tim, rối loạn tiêu hóa, hành vi kỳ quặc do ngộ độc, ức chế hệ thần kinh trung ương, phản ứng dị ứng nặng, loạn tạo máu.

COMPOSITION

Each soft capsule contains:

Active ingredient:

Acetaminophen	325 mg
Chlorpheniramine maleate	2mg
Dextromethorphan HBr	10 mg
Phenylephrine HCl	5 mg

Inactive ingredients:

Polyethylene glycol 400, Polyethylene glycol 600, Propylene glycol, Povidon, Gelatin, Concentrated glycerin, D- sorbitol, blue No. 1, red No. 40, Ethyl vanillin, purified water.

INDICATIONS

Relief the cold/flu symptoms: headache, sore throat, myalgia, arthralgia, fever including cough, stuffiness, rheumy and sinusitis.

DOSAGE & ADMINISTRATION

Adults, children > 12 years: 2 caps in the evening before bed.

Elderly > 65 years: prescribed as the doctor.

CONTRAINDICATIONS

Hypersensitive with this drug.

Children < 12 years.

Respiration deficiency, hypertension, severe heart blood vessel disease, severe hepatic or impaired liver function, during acute asthmatic attacks, symptomatic prostate hypertrophy, narrow-angle glaucoma, bladder neck obstruction, stenosing peptic ulcer, pyloroduodenal obstruction.

Lactation.

During or within 14 days of MAOIs.

PRECAUTIONS

Do not take more than the recommended dose or use for longer than prescribed without checking with your doctor.

Elderly, pregnancy and lactation: prescribed as the doctor.

Liver warning: This product contains acetaminophen. Severe liver damage may occur if you take more than 6 caps in 24 hours, or with other drugs containing acetaminophen or more alcoholic drinks every day while using this product.

If sore throat is severe, persists for more than 2 days, is accompanied or followed by fever, headache, rash, nausea, or vomiting, consult a doctor promptly.

If your symptoms do not get better within 7 days or if they get worse, check with your doctor.

Should be used with caution in patients with hepatic dysfunction, cardiovascular disease, hypertension, GI obstruction, thyroid disease, diabetes, asthma, lower respiratory disorders.

INTERACTIONS

Concurrent use with anticoagulant, acetaminophen may prolong the prothrombin time.

Concurrent use with phenobarbital may increase the risk of hepatotoxicity with acetaminophen.

Concurrent use with central nervous system (CNS) depression-producing medications may potentiate the CNS depressant effects of dextromethophan.

Concurrent use of chlorpheniramine and hypnotics or anxiolytics may potentiate drowsiness. Concurrent use of alcohol may have a similar effect. Chlorphenamine inhibits phenytoin metabolism and can lead to phenytoin toxicity.

Concurrent use with MAO inhibitors and beta-blockers may increase pressor effects of sympathomimetics of phenylephrine.

PREGNANCY AND LACTATION

This drug should be used for pregnancy only if clearly needed. Clorpheniramin is used during the last 3 months of pregnancy, it may increase the risk of serious side effects (e.g., seizures) in a newborn baby.

Clorpheniramin is excreted into breast milk and may reduce milk secretion, so it should be made whether to discontinue nursing or clorpheniramin, taking into account the importance of the drug to the woman.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE AND USE MACHINES

PHILIPACOL may cause drowsiness, dizziness, blurred vision and psychomotor impairment, which can seriously hamper the patients' ability to drive and use machinery.

SIDE EFFECTS

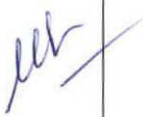
The side effects may occur such as nervousness, anxiety, the rash is usually erythematous or urticarial.

Sedation varying from slight drowsiness to deep sleep, dry mouth and irritability occur with intermittent therapy.

Less common: nausea, dizziness, pulmonary hypertension, arrhythmia, bradycardia, internal organs and peripheral vasoconstriction, respiration deficiency, paranoid hallucinations, blurred cornea.

Rare: myocarditis, pericardium hemorrhages, gastro-intestinal upset, intoxication, bizarre behaviour, CNS depression, serious allergic reactions, blood dyscrasias.

Inform your doctor or pharmacist in case of any adverse reactions related to drug use.

<p><i>Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.</i></p> <p>QUÁ LIỀU Chưa có báo cáo về các trường hợp quá liều.</p> <p>ĐÓNG GÓI: 10 viên nang mềm/ vi. 02 vi/ hộp.</p> <p>BẢO QUẢN: Bao bì kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, dưới 30°C.</p> <p>HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. <i>* Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.</i></p> <p>TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p style="text-align: center;"><i>Sản xuất tại</i> Công ty TNHH PHIL INTER PHARMA Số 25, Đường số 8, VSIP, Thuận An, Bình Dương.</p> 	<p>OVERDOSAGE No reported.</p> <p>PACKAGE: 10 soft capsules/ blister. 02 blisters/ box.</p> <p>STORAGE: In a hermetic container, cool and dry place, protect from light, below 30°C.</p> <p>SHELF LIFE: 36 months from manufacturing date. <i>* Do not use if the drug is out of date.</i></p> <p>SPECIFICATION: Home standard.</p> <p style="text-align: center;"><i>Manufactured by</i> PHIL INTER PHARMA Co., LTD. No. 25, Street No. 8, VSIP, Thuan An, Binh Duong.</p>
--	---

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



LÊ THANH HIẾU